

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12 - NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2026/HS-ST
Ngày 28 tháng 01 năm 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vi Thị Khuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thanh Vân;
Bà Bùi Thị Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Già Bá Lầu - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân khu vực 12 - Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Nghệ An tham gia phiên tòa:
Ông Vương Quốc Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2025/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. **Ốc Văn K;** tên gọi khác: Không; sinh ngày 10/10/1986 tại xã L, tỉnh Nghệ An; số CCCD: 040086002474; nơi cư trú: Bản K, xã H, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Khơ mú; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ốc Văn T và bà Moong Thị K (Đều đã chết); có vợ: Lương Thị Kh, sinh năm 1993 và 02 (Hai) con: Lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo Ốc Văn K bị bắt từ ngày 02/8/2025 đến ngày 11/8/2025 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ tạm giữ, tạm giam sang biện pháp “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” đến nay. Hiện đang tại ngoại. Có mặt.

2. **Xeo Văn X;** tên gọi khác: Không; sinh ngày 12/2/1992 tại xã H, tỉnh Nghệ An; số CCCD: 040092022885; nơi cư trú: Bản K, xã H, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Khơ mú; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Xeo Văn D và bà Ven Thị U (Đã chết); có vợ: Cụt Thị P, sinh năm 1996 và 02 (Hai) con: Lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo Xeo Văn X bị bắt từ ngày 02/8/2025 đến ngày 11/8/2025 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ tạm giữ, tạm giam sang biện pháp “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” đến nay. Hiện đang tại ngoại. Có mặt.

3. **Xeo Văn Đ;** tên gọi khác: Không; sinh ngày 10/3/1995 tại xã H, tỉnh Nghệ An; số CCCD: 040095026488; nơi cư trú: Bản K, xã H, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Khơ mú; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Xeo Văn D và bà Ven Thị U (Đã chết); có vợ: Cụt Thị Ph, sinh năm 1997 và 02 (Hai) con: Lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo Xeo Văn Đ bị bắt từ ngày 02/8/2025 đến ngày 11/8/2025 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ tạm giữ, tạm giam sang biện pháp “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” đến nay. Hiện đang tại ngoại. Có mặt.

4. **Lữ Văn I**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/7/1996 tại xã H, tỉnh Nghệ An; số CCCD: 040096005116; nơi cư trú: Bản K, xã H, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Khơ mú; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cụt Văn P (Đã chết) và bà Ốc Thị A; có vợ: Lữ Thị C; sinh năm 1996 (Đã ly hôn) và 04 (Bốn) con: Lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo Lữ Văn I bị bắt từ ngày 02/8/2025 đến ngày 11/8/2025 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ tạm giữ, tạm giam sang biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay. Hiện đang tại ngoại. Có mặt.

Bị hại: Anh Trần Trung H, sinh năm 1992; số CCCD: 040092001177; nơi cư trú: X4, xã M, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 10/2024, Ốc Văn K đi làm thuê ở bản C, xã L, tỉnh Nghệ An, tại đây K gặp một người đàn ông dân tộc Mông (Không biết tên tuổi, địa chỉ). Qua nói chuyện, người đàn ông đưa cho K xem 01 (một) khẩu súng và hỏi K có mua không? Do có nhu cầu săn bắn thú nên Ốc Văn K đồng ý mua khẩu súng và 03 (ba) viên đạn với giá 1.000.000 đồng (Một triệu). Sau khi mua, K cất giấu súng, đạn trong bao tải đựng lúa của gia đình mục đích sử dụng săn bắn thú. Cũng khoảng thời gian đó, Lữ Văn I mua 01 (một) khẩu súng tự chế của một người đàn ông dân tộc Mông ở xã H với giá 800.000 đồng (Tám trăm nghìn), còn Xeo Văn X tự chế 01 (Một) khẩu súng mục đích đi làm rẫy mang theo để mục đích săn bắn thú. Đến khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 31/07/2025, Xeo Văn X, Xeo Văn Đ, Lữ Văn I và Ốc Văn K gặp nhau tại lán rẫy của Xeo Văn Đ tại bản N 1, xã H, tỉnh Nghệ An. Tại đây, Xeo Văn X nảy sinh ý định dùng súng bắn bò của anh Trần Trung H để làm thịt chia nhau. Xeo Văn X rủ Xeo Văn Đ, Lữ Văn I và Ốc Văn K đi đến trang trại của Trần Trung H tại bản N 1, xã H, tỉnh Nghệ An để bắn trộm bò. Sau đó, Ốc Văn K, Xeo Văn X, Lữ Văn I mỗi người mang theo 01 (một) khẩu súng cùng nhau đi đến trang trại của H, còn Xeo Văn Đ ở lại lán trại. Khi đến trang trại của H, Xeo Văn X, Lữ Văn I và Ốc Văn K phát hiện thấy 01 (Một) con bò đực khoảng hơn một tuổi, lông màu vàng của gia đình Trần Trung H đang đứng sát bờ rào trang trại, Ốc Văn K liền lấy khẩu súng lắp 01 (một) viên đạn bắn một phát vào đầu 01 (một) con bò đực lông màu vàng làm con bò chết tại chỗ. Thấy bò đã chết, Xeo Văn X chạy về gọi Xeo Văn Đ đến để cùng khiêng con bò cách trang trại anh Trần Trung H khoảng 50 mét để xẻ thịt. Sau khi xẻ thịt xong thì để đầu và da bò lại, rồi mang toàn bộ thịt, xương, nội tạng bò về lán trại của Xeo Văn Đ, sau đó chia thành 04 phần thịt bằng nhau, mỗi người lấy một phần mang về nhà dùng, phần của Xeo Văn X gửi cho Xeo Văn Đ cất hộ, phần nội tạng thì nấu ăn chung tại lán trại của Xeo Văn Đ.

Sau khi phát hiện gia đình bị mất 01 (một) con bò đực, lông màu vàng, quá trình tìm kiếm, anh Trần Trung H phát hiện tại vị trí cách bờ rào trang trại của gia đình tại bản N 1, xã H, tỉnh Nghệ An có 01 (một) bộ da bò và 01 (một) vật nghi đầu đạn. Do nghi ngờ có người đã dùng súng bắn chết bò rồi mổ lấy thịt, ngày 02/8/2025 anh Trần Trung H đã đến Công an xã H, tỉnh Nghệ An trình báo và giao nộp 4,9kg da động vật (nghi da bò); 01 (một) vật bằng kim loại dạng đầu đạn có kích thước dài 2,6cm,

đường kính 0,6cm, một đầu vát nhọn (nghỉ vũ khí quân dụng).

Cùng ngày, khi biết anh Trần Trung H làm đơn trình báo về việc mất bò thì Ốc Văn K, Xeo Văn X, Xeo Văn Đ và Lữ Văn I đã đến Công an xã H, tỉnh Nghệ An đầu thú. Ốc Văn K giao nộp 01 (một) khẩu súng có chiều dài 76,2cm báng súng bằng gỗ dài 55,5cm, có 02 đai kim loại màu vàng gắn dây đeo màu đen, nòng súng bằng kim loại hình ống dài 51cm, đường kính dài 1,3cm, 02 (Hai) viên đạn bằng kim loại dài 5,5cm, đường kính 1,1cm đầu đạn vát nhọn (nghỉ vũ khí quân dụng); 01 (một) túi potylen màu vàng bên trong chứa 3,8kg thịt bò chưa chế biến; Xeo Văn X giao nộp 01 (một) khẩu súng có tổng chiều dài 153cm, báng súng bằng gỗ dài 99cm, báng súng có 7 đai kim loại, nòng súng bằng kim loại hình ống dài 136,7cm, đường kính 1,4cm (nghỉ vũ khí quân dụng); Lữ Văn I giao nộp 01 (một) khẩu súng có tổng chiều dài 129,3cm, báng súng bằng gỗ dài 71cm, báng súng có 5 đai kim loại, nòng súng bằng kim loại hình ống dài 113,5cm, đường kính 1,3cm (nghỉ vũ khí quân dụng), 01(một) chiếc đuôi bò có khối lượng 0,2 kg; Xeo Văn Đ giao nộp 14,2 kg thịt bò chưa chế biến.

Ngày 11/8/2025, Cụt Thị Ph (vợ Xeo Văn Đ) giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 (một) nồi nhôm màu đen bạc, 01 (một) cái thớt gỗ tròn, 01 (một) con dao dài 30,2cm, loại dao nhọn, lưỡi dao dài 11cm, bao dài 18,9cm; Moong Thị P (vợ Lữ Văn I) giao nộp 01 (một) con dao dài 47,7cm, lưỡi dao dài 30,2cm, cán dài 36,6cm; Cụt Thị P (vợ Xeo Văn X) giao nộp 01 (một) đèn màu rằn ri xanh, có dây đeo trên đầu; Lương Thị Kh (vợ Ốc Văn K) giao nộp 01 (một) đèn pin màu tím bạc, có dây đeo trên đầu.

Kết luận định giá tài sản số 109/KL-HĐĐGTS ngày 08/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản UBND tỉnh Nghệ An đã kết luận: “Giá trị tài sản là 01 con bò, khoảng 01 (Một) năm tuổi, giới tính đực, lông màu vàng, khối lượng khoảng 60 kg tại thời điểm tháng 7 năm 2025 có giá trị là 6.000.000 đồng”.

Kết luận giám định số 66/KL-KTHS (Đ3-SG) ngày 11/8/2025 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Khẩu súng ký hiệu S1, S2 gửi đến giám định là súng kíp, hiện còn sử dụng để bắn được”; khẩu súng ký hiệu S3 gửi đến giám định là súng tự chế, bắn đạn có 7,62×39mm, thuộc vũ khí quân dụng, hiện tại còn sử dụng để bắn được; 02 (Hai) viên đạn gửi đến giám định là đạn cỡ 62×39mm - thuộc vũ khí quân dụng, 01 viên kim loại gửi đến giám định là đầu đạn của cỡ đạn 7,62×39mm - thuộc vũ khí quân dụng.

Tại Cơ quan điều tra, Ốc Văn K, Xeo Văn X, Xeo Văn Đ và Lữ Văn I đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình, mục đích trộm cắp con bò là để làm thịt ăn.

Về vật chứng của vụ án:

01(một) khẩu súng có chiều dài 76,2cm, báng súng bằng gỗ dài 55,5cm, có 02 đai kim loại màu vàng gắn dây đeo màu đen, nòng súng bằng kim loại hình ống dài 51cm, đường kính 1,3cm; 02 (hai) viên đạn cỡ 7,62x39mm đã sử dụng 01 (một) viên đạn làm mẫu vật giám định còn 01 viên đạn, 01 (một) đầu đạn cỡ 7,62mm (đều thuộc vũ khí quân dụng) thu giữ của Ốc Văn K hiện đang được bảo quản tại Kho Vũ khí đạn thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An.

Đối với 01 (một) khẩu súng kíp có tổng chiều dài 153cm, báng súng bằng gỗ dài 99cm, báng súng có 7 đai kim loại, nòng súng bằng kim loại hình ống dài 136,7cm, đường kính 1,4cm thu giữ của Xeo Văn X và 01 (một) khẩu súng kíp có tổng chiều dài 129,3cm, báng súng bằng gỗ dài 71cm, báng súng có 5 đai kim loại, nòng súng

bằng kim loại hình ống dài 113,5cm, đường kính 1,3cm thu giữ của Lữ Văn I hiện đang bảo quản tại Kho vật chứng thuộc Phòng PC10 Công an tỉnh Nghệ An.

Đối với 01 (một) đèn pin màu rằn ri xanh; 01 (một) đèn pin màu tím bạc; 01 (một) nồi nhôm, màu đen bạc đã qua sử dụng; 01 (một) thớt gỗ đã qua sử dụng, có hình dạng tròn, đường kính vành 70cm, dài 8cm, rộng 20cm, trọng lượng 2,5kg và 01 (một) con dao dài 47,7cm; 01 (một) con dao dài 30,2cm đã được Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Nghệ An chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12-Nghệ An bảo quản theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 15/8/2025, các bị cáo Ốc Văn K, Xeo Văn X, Xeo Văn Đ và Lữ Văn I đã bồi thường khắc phục hậu quả cho phía bị hại số tiền 11.000.000 đồng (Mười một triệu). Bị hại anh Trần Trung H, không có yêu cầu gì thêm về mặt dân sự.

Cáo trạng số 57/CT-VKS-NA ngày 23/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố Ốc Văn K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Xeo Văn X, Xeo Văn Đ và Lữ Văn I về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Phân công Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Nghệ An thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm vụ án hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Nghệ An giữ quyền công tố luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ốc Văn K mức án từ 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ốc Văn K mức án từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Ốc Văn K phải chấp hành hình phạt từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù đến 01 (Một) năm 10 (Mười) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Xeo Văn X mức án từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Xeo Văn Đ mức án từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lữ Văn I mức án từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo và miễn việc khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Xeo Văn X, Xeo Văn Đ và Lữ Văn I.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 11.000.000 đồng (Mười một triệu), nay bị hại không có yêu cầu gì về mặt dân sự nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Bị hại anh Trần Trung H vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên, quá trình điều tra đã được các bị cáo bồi thường số tiền 11.000.000 đồng (Mười một triệu), bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm. Về hình phạt bị hại anh Trần Trung H có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo Ốc Văn K, Xeo Văn X, Xeo Văn Đ và Lữ Văn I đồng ý với nội dung Cáo trạng và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, không tranh luận gì. Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Các bị cáo, bị hại không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại, tuy nhiên đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và có lời khai đầy đủ tại hồ sơ vụ án. Do sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng truy tố. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 31/7/2025 tại khu vực bản N 1, xã H, tỉnh Nghệ An, các bị cáo Ốc Văn K, Xeo Văn X, Xeo Văn Đ và Lữ Văn I đã bàn bạc cùng nhau lén lút trộm 01 con bò của anh Trần Trung H, trú tại X4, xã M, tỉnh Nghệ An. Bị cáo Ốc Văn K đã sử dụng 01 (một) khẩu súng tự chế bắn đạn cỡ 7,62x39mm - thuộc vũ khí quân dụng bắn chết 01 (một) con bò khoảng 01 (một) năm tuổi, giới tính đực, lông màu vàng, khối lượng khoảng 60kg có giá trị tại thời điểm định giá là 6.000.000 đồng (Sáu triệu) rồi cùng Xeo Văn X, Xeo Văn Đ và Lữ Văn I làm thịt chia nhau. Vì vậy, hành vi đó của bị cáo Ốc Văn K đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 và khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự; hành vi của các bị cáo Xeo Văn X, Xeo Văn Đ và Lữ Văn I đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi “Trộm cắp tài sản” của các bị cáo Ốc Văn K, Xeo Văn X, Xeo Văn Đ và Lữ Văn I thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; hành vi “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” của Ốc Văn K thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo là nguy

hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo tuổi đời còn trẻ, là người có đủ năng lực để nhận thức được việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng của bị cáo Ốc Văn K là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý vũ khí quân dụng của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gián tiếp gây ra các tội phạm nghiêm trọng khác. Xét thấy trên địa bàn vẫn còn có tình trạng tàng trữ, sử dụng trái phép các loại súng săn tự chế hoặc vũ khí quân dụng, để góp phần đảm bảo an ninh trật tự, thực hiện nhiệm vụ chính trị địa phương, cần xử lý các bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra.

Đây là vụ án có đồng phạm nên cần phân hóa vai trò của từng bị cáo để lên mức án tương xứng với hành vi từng bị cáo đã thực hiện.

Đối với bị cáo Xeo Văn X là người khởi xướng, rủ rê những bị cáo khác đi bắn trộm bò giết lấy thịt, nên cần xử phạt bị cáo mức án cao hơn các bị cáo khác để tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với bị cáo Ốc Văn K là đồng phạm giữ vai trò là người thực hành tích cực trong vụ án. Cụ thể, Ốc Văn K là người trực tiếp dùng súng bắn chết con bò, sau đó cùng với Xeo Văn X, Xeo Văn Đ và Lữ Văn I làm thịt bò chia nhau. Bên cạnh đó, Ốc Văn K còn phạm thêm tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”, do vậy cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt của hai tội đối với bị cáo.

Đối với các bị cáo Xeo Văn Đ và Lữ Văn I tham gia trong vụ án với vai trò là người thực hành. Cụ thể, sau khi thống nhất việc bắn trộm bò để giết lấy thịt thì Lữ Văn I đã mang theo một khẩu súng tự chế của mình để đi bắn trộm bò. Xeo Văn Đ không có súng nên ở lại lán trại đợi các bị cáo sau khi bắn được bò thì cùng nhau làm thịt. Sau khi Ốc Văn K bắn chết bò thì cả hai bị cáo Xeo Văn Đ và Lữ Văn I đều tham gia vào việc làm thịt bò để chia nhau. Như vậy, các bị cáo Xeo Văn Đ và Lữ Văn I là những người tham gia vào việc bắn trộm bò ngay từ đầu và cùng là những người tham gia tích cực vào việc làm thịt bò. Tuy nhiên, xét về tính chất mức độ phạm tội thì 02 bị cáo đóng vai trò thấp hơn các bị cáo khác, nên cần xét xử 02 bị cáo Xeo Văn Đ và Lữ Văn I mức án thấp hơn so với các bị cáo khác trong vụ án.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Ốc Văn K, Xeo Văn X, Xeo Văn Đ và Lữ Văn I có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại. Các bị cáo Xeo Văn X, Xeo Văn Đ và Lữ Văn I phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi hành vi bị phát hiện, các bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên cần cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Ốc Văn K có cha đẻ là ông Ốc Văn T tham gia dân công hỏa tuyến được hưởng trợ cấp 01 lần; anh trai là Ốc Văn Đoàn được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang nên cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ

luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Ốc Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản” thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” thuộc trường hợp nghiêm trọng. Vì vậy, hành vi đó của bị cáo Ốc Văn K phải được xử lý nghiêm minh, cần tuyên phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để vừa tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng bị cáo vừa răn đe phòng ngừa chung.

Đối với các bị cáo Xeo Văn X, Xeo Văn Đ và Lữ Văn I có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội chỉ cần áp dụng thêm Điều 36 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương cũng đủ nghiêm và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân là có căn cứ, cần chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Thấy rằng, các bị cáo làm nghề tự do, không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn khấu trừ thu nhập và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo Xeo Văn X, Xeo Văn Đ và Lữ Văn I và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Ốc Văn K.

[6] Về các đối tượng liên quan: Trong vụ án này, sau khi Xeo Văn X khởi xướng việc bắn trộm bò để chia thịt ăn, tuy nhiên, Ốc Văn K là người trực tiếp dùng súng bắn trộm bò, các bị cáo Xeo Văn X, Xeo Văn Đ và Lữ Văn I không biết nguồn gốc khẩu súng đó thuộc vũ khí quân dụng, các bị cáo mỗi người dùng một khẩu súng riêng để dùng. Do đó, không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Xeo Văn X, Xeo Văn Đ và Lữ Văn I đồng phạm với Ốc Văn K về tội “Tàng trữ, sử dụng vũ khí quân dụng”. Đối với hành vi chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép 02 khẩu súng kíp (Thuộc danh mục súng săn) của Xeo Văn X và Lữ Văn I, bản thân bị cáo Xeo Văn X và Lữ Văn I từ trước đến nay chưa bị xử phạt hành chính hoặc bị kết án về tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán súng kíp (Súng săn) nên không đủ cơ sở xử lý về tội tàng trữ trái phép theo quy định tại Điều 306 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào điểm c khoản 4 Điều 11 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021, Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Nghệ An đã chuyển hồ sơ cho Công an tỉnh Nghệ An xử lý hành chính theo quy định.

Đối với người đàn ông đã bán súng và đạn cho Ốc Văn K, do Ốc Văn K không biết địa chỉ, lai lịch cụ thể nên không có căn cứ xử lý trong vụ án.

Đối với Cụt Thị Ph (vợ Xeo Văn Đ), Moong Thị P (vợ Lữ Văn I), Lương Thị Kh (vợ Ốc Văn K) không biết số thịt bò mà Đam, In và Khăm mang về nhà sử dụng là do trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Trần Trung H đã được các bị cáo bồi thường bồi thường thiệt hại số tiền 11.000.000 đồng (Mười một triệu). Bị hại không có yêu cầu gì thêm về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01(một) khẩu súng có chiều dài 76,2cm, báng súng bằng gỗ dài 55,5cm, có 02 đai kim loại màu vàng gắn dây đeo màu đen, nòng súng bằng kim loại hình ống dài 51cm, đường kính 1,3cm; 01 (một) viên đạn cỡ 7,62x39mm, 01 (một) đầu đạn cỡ 7,62mm thu giữ của bị cáo Ốc Văn K đều là vũ khí quân dụng cần tịch thu, quản lý

và xử lý theo quy định. Số vật chứng trên được bảo quản tại Kho Vũ khí đạn thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An;

Đối với 01 (một) khẩu súng kíp có tổng chiều dài 153cm, báng súng bằng gỗ dài 99cm, báng súng có 7 đai kim loại, nòng súng bằng kim loại hình ống dài 136,7cm, đường kính 1,4cm thu giữ của Xeo Văn X và 01 (một) khẩu súng kíp có tổng chiều dài 129,3cm, báng súng bằng gỗ dài 71cm, báng súng có 5 đai kim loại, nòng súng bằng kim loại hình ống dài 113,5cm, đường kính 1,3cm thu giữ của Lữ Văn I, đây là vật nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ nên cần tịch thu, tiêu hủy. Số vật chứng trên được bảo quản tại Kho vật chứng thuộc Phòng PC10 Công an tỉnh Nghệ An;

Đối với 01 (một) đèn pin màu rắn ri xanh; 01 (một) đèn pin màu tím bạc; 01 (một) nồi nhôm, màu đen bạc đã qua sử dụng; 01 (một) thớt gỗ đã qua sử dụng, có hình dạng tròn, đường kính vành 70cm, dài 8cm, rộng 20cm, trọng lượng 2,5kg và 01 (một) con dao dài 47,7cm; 01 (một) con dao dài 30,2cm đã qua sử dụng thu giữ của các bị cáo đây vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy. Số vật chứng trên đang bảo quản tại kho vật chứng của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 - Nghệ An.

[9] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở các xã có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn nên thuộc trường hợp miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Ốc Văn K** 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Ốc Văn K** 01 (Một) năm tù về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội, chuyển đổi 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ thành 03 (Ba) tháng tù. Buộc bị cáo **Ốc Văn K** phải chấp hành hình phạt chung là **01 (Một) năm 03 (Ba) tháng** tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian mà bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam trước đó từ ngày 02/8/2025 đến ngày 11/8/2025.

Xét bị cáo **Ốc Văn K** làm nghề tự do, không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Xeo Văn X** 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”, được khấu trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ (từ ngày 02/8/2025 đến ngày 11/8/2025) bằng 27 (Hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ, còn 11 (Mười một) tháng 03 (Ba) ngày buộc bị cáo phải chấp hành. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Xeo Văn Đ** 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội

“Trộm cắp tài sản”, được khấu trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ (từ ngày 02/8/2025 đến ngày 11/8/2025) bằng 27 (Hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ, còn 05 (Năm) tháng 03 (Ba) ngày buộc bị cáo phải chấp hành. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Lữ Văn I** 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”, được khấu trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ (từ ngày 02/8/2025 đến ngày 11/8/2025) bằng 27 (Hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ, còn 05 (Năm) tháng 03 (Ba) ngày buộc bị cáo phải chấp hành. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Xeo Văn X, Xeo Văn Đ và Lữ Văn I cho Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Buộc các bị cáo Xeo Văn X, Xeo Văn Đ và Lữ Văn I phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Xét các bị cáo Xeo Văn X, Xeo Văn Đ và Lữ Văn I làm nghề tự do, không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, giao: 01(một) khẩu súng có chiều dài 76,2cm, báng súng bằng gỗ dài 55,5cm, có 02 đai kim loại màu vàng gắn dây đeo màu đen, nòng súng bằng kim loại hình ống dài 51cm, đường kính 1,3cm; 01 (một) viên đạn cỡ 7,62x39mm; 01 (một) đầu đạn cỡ 7,62mm thu giữ của bị cáo Ốc Văn K, là vũ khí quân dụng cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An quản lý và xử lý theo quy định. (Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Kho Vũ khí đạn thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 08/12/2025 giữa Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Kho Vũ khí đạn thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An).

Tịch thu, giao: 01 (một) khẩu súng kíp có tổng chiều dài 153cm, báng súng bằng gỗ dài 99cm, báng súng có 7 đai kim loại, nòng súng bằng kim loại hình ống dài 136,7cm, đường kính 1,4cm (thu giữ của Xeo Văn X) và 01 (một) khẩu súng kíp có tổng chiều dài 129,3cm, báng súng bằng gỗ dài 71cm, báng súng có 5 đai kim loại, nòng súng bằng kim loại hình ống dài 113,5cm, đường kính 1,3cm (thu giữ của Lữ Văn I) cho Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Nghệ An quản lý và xử lý theo quy định. (Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Kho vật chứng thuộc Phòng PC10 Công an tỉnh Nghệ An theo phiếu nhập kho vật chứng vào hồi 14 giờ 00 phút, ngày 27/11/2025).

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) đèn pin màu rắn ri xanh; 01 (một) đèn pin màu tím bạc; 01 (một) nồi nhôm, màu đen bạc đã qua sử dụng; 01 (một) thớt gỗ đã qua sử dụng, có hình dạng tròn, đường kính vành 70cm, dài 8cm, rộng 20cm, trọng lượng 2,5kg và 01 (một) con dao dài 47,7cm; 01 (một) con dao dài 30,2cm. (Vật chứng hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 -

Nghệ An theo biên bản giao nhận giữa Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An vào hồi 14 giờ 00 phút, ngày 31/12/2025).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Ốc Văn K, Xeo Văn X, Xeo Văn Đ và Lữ Văn I.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/01/2026); bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp Nghệ An;
- VKSND khu vực 12 - Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Nghệ An;
- Trại giam Công an tỉnh Nghệ An;
- UBND xã H, tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Nghệ An;
- Phòng PC10 Công an tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Vi Thị Khuyên